

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TR
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **84/2024/HS-ST**
Ngày 05-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quang.

Ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 01/TB-TA ngày 29 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1973, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Thanh H, xã H, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Công K (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); Chồng tên Bùi Ngọc V, sinh năm 1972; Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tấn C**, sinh năm: 1977, tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ph, xã đức H, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1956; Vợ tên Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1978; Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/10/2023 đến ngày 03/11/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1979, tại Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: khu phố 11A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950; Có chồng Hoàng Văn Đ, sinh năm 1979 (Đã ly hôn năm 2017); Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/10/2023 đến ngày 03/11/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh năm: 1971, tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn An P, xã Hành D, huyện Ng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: khu phố 1, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê K (đã chết) và bà Hà Thị Tr (đã chết); Có vợ Huỳnh Thị Phương D, sinh năm 1972; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/10/2023 đến ngày 03/11/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 25/10/2023, Công an huyện Tr phối hợp cùng Công an xã Bắc Sơn bắt quả tang Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H đang đánh bạc bằng hình thức đánh “bài phỏm” thắng thua bằng tiền tại nhà của Phạm Thị Đ ở ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 18.050.000 đồng, 03 bộ bài tây, 04 điện thoại di động, 01 chăn vải, 01 bàn và 04 ghế nhựa.

Hình thức đánh bạc như sau: Các con bạc sử dụng bộ bài tây 52 lá chia thành 04 tụ, mỗi tụ 09 lá bài, riêng tụ của người chia bài được chia 10 lá, số bài thừa còn lại được đặt vào giữa, các con bạc đánh ăn thua với nhau và không quy định người làm cái. Người chia bài được đánh trước và đánh xoay tua theo từng ván về phía bên phải hoặc bên trái của mình. Nếu đánh lá bài xuống mà người kế tiếp thấy lá bài đó phù hợp để tạo thành một phỏm thì sẽ ăn lá bài đó, nếu không ăn thì bốc một lá bài dưới bộ bài và đánh đi một lá bài bất kỳ trên tay cho người tiếp theo. Phỏm là bộ gồm 03 lá bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ gồm 03 lá bài trở lên khác chất nhưng cùng số. Người nào có 03 phỏm thì gọi là ù và sẽ ăn tiền của 03 người còn lại mỗi người 250.000 đồng. Trường hợp sau khi đánh và bốc hết các lá bài còn lại ở giữa mà không có người nào ù thì hạ bài và tính điểm để phân định thắng thua. Những lá bài chữ “A” đến

lá bài số “10” được tính từ 1 điểm đến 10 điểm, các lá bài có chữ “J”, “Q”, “K” tính từ 11 điểm đến 13 điểm. Người nào thấp điểm nhất sẽ thắng, người có số điểm thấp thứ hai thua 50.000 đồng, người có số điểm thấp thứ ba thua 100.000 đồng và người có số điểm cao nhất gọi là thua bết và thua số tiền 150.000 đồng.

Quá trình điều tra ban đầu các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc của mình như sau:

Nguyễn Tấn C khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 25/10/2023, Cầm cùng với Nguyễn Thị H, Lê Văn H và Phạm Thị Đ cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “bài phỏm” thắng thua bằng tiền tại nhà của Phạm Thị Đ. Cầm mang theo và sử dụng số tiền 3.150.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Cầm tham gia chơi nhiều ván và thua số tiền 1.600.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Cầm bị thu giữ số tiền 1.550.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 25/10/2023, Hiền cùng với Nguyễn Tấn C, Lê Văn H và Phạm Thị Đ cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “bài phỏm” thắng thua bằng tiền tại nhà của Phạm Thị Đ. Hiền mang theo và sử dụng số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Hiền tham gia chơi nhiều ván và thua số tiền 2.200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Hiền bị thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Lê Văn H khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 25/10/2023, Hải cùng với Nguyễn Thị H, Nguyễn Tấn C và Phạm Thị Đ cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “bài phỏm” thắng thua bằng tiền tại nhà của Phạm Thị Đ. Hải mang theo số tiền 12.400.000 đồng và sử dụng số tiền 5.400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Hải tham gia chơi nhiều ván và thua số tiền 1.400.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Hải bị thu giữ số tiền 11.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Phạm Thị Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 25/10/2023, Đài cùng với Nguyễn Thị H, Nguyễn Tấn C và Lê Văn H cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh “bài phỏm” thắng thua bằng tiền tại nhà của Đài. Đài mang theo và sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Đài tham gia chơi nhiều ván và thắng số tiền 5.000.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Đài bị thu giữ số tiền 5.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 02/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H để điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 33/CT-VKS-TB ngày 11/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1

Điều 51, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Phạt tiền bị cáo Phạm Thị Đ từ 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Tấn C từ 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng)

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H từ 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Phạt tiền bị cáo Lê Văn H từ 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên:

Sung công quỹ nhà nước số tiền 11.050.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc;

Tịch thu, tiêu hủy 03 bộ bài tây, 01 chăn vải, 01 bàn và 04 ghế nhựa các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 04 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo và số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Văn H, do các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã xử lý vật chứng trả lại cho các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

Lời nói sau cùng các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tr, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 25/10/2023, tại nhà của Phạm Thị Đ tại ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “bài phỏm” thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh

bạc là 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr đã truy tố.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Phạm Thị Đ có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo bị bệnh tim, đái tháo đường, mỡ máu, viêm dạ dày và thiếu năng tuần hoàn não được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.3] Về hình phạt: Đánh bạc là một tệ nạn xã hội và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; Các bị cáo là người có đủ năng lực, hành vi chịu trách nhiệm hình sự; Các bị cáo nhận thức biết rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa tội phạm tương tự trong xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong thời gian được tại ngoại các bị cáo chấp hành nghiêm quy định pháp luật tại địa phương nơi cư trú, các bị cáo là người có nhân thân tốt, các bị cáo đánh bạc với số tiền thấp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Thị Đ có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo bị bệnh suy thận mạn giai đoạn cuối. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo so với các bị cáo khác để thể hiện sự nhân đạo của nhà nước ta.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[4.1] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng đánh bạc.

(Theo biên lai thu số: 0003515 ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr).

[4.2] Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây, 01 chăn vải, 01 bàn và 04 ghế nhựa.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

[4.3] Đối với 04 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo và số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Văn H, do không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã xử lý vật chứng trả lại cho các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Phạm Thị Đ 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Tấn C 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Lê Văn H 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên lai thu số: 0003515 ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr).

2.2. Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây, 01 chăn vải, 01 bàn và 04 ghế nhựa.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H mỗi người phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Phạm Thị Đ, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Thị H và Lê Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tr;
- Công an huyện Tr;
- THADS huyện Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuyền

